

*
Số - HD/BTGDVTW

HƯỚNG DẪN
Triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”
giai đoạn 2026 - 2030

Sau hơn 15 năm triển khai thực hiện, đến nay phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã đạt nhiều kết quả tích cực, xuất hiện nhiều mô hình, điển hình tiêu biểu trong công tác dân vận của Đảng; là một trong những phương thức hiệu quả huy động cả hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận. Nhằm đáp ứng yêu cầu mới của công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương hướng dẫn triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” (sau đây gọi tắt là phong trào) sâu rộng trong toàn quốc, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động tối đa nguồn lực của Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 đưa nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Triển khai thực hiện phong trào đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. Nội dung thi đua phải gắn với đặc điểm, tình hình, nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị, đối tượng, địa bàn; kết quả phong trào phải rõ mô hình, sản phẩm và được công nhận thông qua đánh giá, bình xét cụ thể.

3. Quá trình triển khai thực hiện phong trào phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn

vị; thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết; chú trọng các hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời, tạo động lực thúc đẩy sự tham gia tự nguyện, tự giác của các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp Nhân dân nhằm thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Tập thể: Các tổ chức, cơ quan đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp; trọng tâm là xây dựng, phát hiện, nhân rộng các tập thể ở thôn, tổ dân phố, đội công tác, tổ sản xuất, chi đoàn, chi hội, tổ liên gia tự quản, câu lạc bộ cộng đồng, tổ công nghệ số cộng đồng..., các hội, đoàn, mạng lưới cộng đồng của người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Cá nhân: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, mỗi người dân thuộc mọi tầng lớp Nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài sinh sống, học tập, làm việc hợp pháp tại Việt Nam.

III. NỘI DUNG

Phát huy, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả của giai đoạn trước; cập nhật, bổ sung các chỉ đạo, định hướng, yêu cầu mới của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Trong giai đoạn 2026 - 2030, phong trào thi đua “Dân vận khéo” tập trung vào xây dựng các mô hình, cách làm, tập thể, cá nhân trong các lĩnh vực chủ yếu như sau:

1. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường

- Vận động mọi nguồn lực trong xã hội, của Nhân dân thực hiện mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; tạo ra sức sản xuất và phương thức sản xuất mới chất lượng cao, trọng tâm là kinh tế dữ liệu, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Xây dựng, phát triển các mô hình hỗ trợ tư vấn pháp lý để thúc đẩy việc thành lập doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo để góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 phấn đấu nước ta có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày, có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Vận động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đổi mới tư duy, nâng cao đạo đức công vụ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hóa môi trường đầu tư nhằm khơi thông mọi nguồn lực trong Nhân dân, tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và đóng góp vào sự tăng trưởng bền vững của đất nước.

- Tham mưu ban hành các chính sách, giải pháp xây dựng các mô hình trong hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng trang trại, phát triển làng nghề, cơ sở tiểu - thủ công nghiệp, dịch vụ, tích cực giúp đỡ, chia sẻ kỹ thuật, vốn, kinh nghiệm góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, hình thành chuỗi liên kết giá trị trong sản xuất nông nghiệp, gắn với thị trường. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp; phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Vận động Nhân dân ủng hộ và tham gia thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng, các dự án đầu tư phát triển; nhất là các nhiệm vụ khó khăn như giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, tái định cư, chuyển đổi số ở cơ sở, xây dựng các công trình hạ tầng chiến lược...

- Chủ động hướng dẫn và khuyến khích sự tương tác của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong công tác, học tập, lao động sản xuất để thúc đẩy tham gia phát triển công dân số; trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để người dân tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số và xã hội số; nâng cao khả năng phòng, chống lừa đảo trực tuyến và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Vận động Nhân dân khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tích cực tham gia kiểm soát ô nhiễm môi trường, nhất là môi trường ở các đô thị lớn, nông thôn, khu công nghiệp và các làng nghề.

- Vận động, thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài, người Việt Nam ở ngoài nước gắn bó và đóng góp nguồn lực, trí tuệ cho công cuộc phát triển đất nước.

2. Phát triển văn hóa, xã hội và xây dựng, hoàn thiện con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa

- Vận động nêu cao và lan tỏa tinh thần yêu nước, tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng đất nước hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội và tinh thần cống hiến của con người Việt Nam. Xây dựng văn hoá gia đình, nhà trường, văn hoá kinh doanh, văn hoá doanh nghiệp; phát triển, lan tỏa các giá trị văn hoá và chuẩn mực đạo đức.

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh. Phát huy vai trò tự quản, nâng cao sức đề kháng của Nhân dân trước các tác động phức tạp, lệch chuẩn của văn hoá ngoại lai; “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy cái tích cực đẩy lùi cái tiêu cực”; chủ động nhận diện, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hóa; ngăn chặn hiệu quả sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, các xu hướng thị hiếu lệch chuẩn; xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu.

- Vận động nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện, tự trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ dân trí; tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập; hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là ở biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hỗ trợ những người yếu thế có điều kiện để vượt khó, vươn lên và học tập suốt đời. Vận động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

- Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng và cộng đồng để huy động các nguồn lực thực hiện an sinh và phúc lợi xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật, trẻ em mồ côi; hỗ trợ để thúc đẩy hướng tới sinh kế bền vững, trau dồi kỹ năng, tạo việc làm, chăm lo giáo dục, chăm sóc y tế và sức khỏe Nhân dân, khuyến khích khả năng tự vươn lên của người dân.

- Vận động thúc đẩy xã hội hoá trong cung cấp dịch vụ công, phát triển các dịch vụ văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, y tế, thể thao, giải quyết việc làm, tạo sinh kế lâu dài, ổn định cho Nhân dân, cho người lao động trong khu vực phi chính thức, người sau độ tuổi lao động.

- Vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo.

3. Phát huy sức mạnh Nhân dân tham gia củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Khơi dậy lòng yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân tộc và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng khu vực phòng thủ chủ động, vững chắc; xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” huy động lực lượng Nhân dân tham gia Ngày hội quốc phòng toàn dân, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tham gia bảo vệ chủ quyền biên giới, biển, đảo; nâng cao ý thức cảnh giác cho Nhân dân

trước âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng.

- Vận động Nhân dân tham gia triển khai, tổ chức thực hiện và chấp hành nghiêm các cam kết, thoả thuận quốc tế mà Việt Nam đã ký kết; kết hợp chặt chẽ giữa công tác đối ngoại, hoạt động hội nhập quốc tế với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh để phát huy sức mạnh tổng hợp, góp phần tạo thế và lực mới cho đất nước.

- Nâng cao hiệu quả của công tác đối ngoại nhân dân gắn với ngoại giao văn hoá, quốc phòng, an ninh; chú trọng các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Vận động người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam ở sở tại, truyền tải thông tin chính xác, khách quan về Việt Nam với bạn bè quốc tế.

4. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát và phản biện xã hội, tập trung vào các chính sách, pháp luật và các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo ở địa phương, đơn vị; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là phát huy, xây dựng các mô hình huy động Nhân dân tham gia và tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức.

- Vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người có uy tín, có ảnh hưởng tích cực trong xã hội tham gia nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các luận điệu phản động chống phá Đảng, Nhà nước; xây dựng thế trận lòng dân trên không gian mạng.

- Tuyên truyền, vận động và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị chấp hành nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm bảo đảm phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở và tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu với Nhân dân, doanh nghiệp để tháo gỡ vướng mắc, không để phát sinh “điểm nóng”. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; khắc phục khó khăn, hạn chế trong các cơ quan, tổ chức, nhất là cơ quan hành chính ở cấp xã và các đoàn thể sau sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập, hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền mới.

- Phát huy vai trò và dựa vào Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực; chống những biểu hiện thiếu tu dưỡng, rèn luyện, không gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, không dám làm, không dám đổi mới, sáng tạo trong cán bộ, đảng viên. Vận động ủng hộ, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Vận động quần chúng là những nhân tố tích cực, tiêu biểu, người có uy tín, có động cơ phấn đấu đúng đắn ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo và khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước nỗ lực rèn luyện, phát triển đảng viên, trở thành lực lượng nòng cốt trong xây dựng và phát triển phong trào thi đua “Dân vận khéo” tại các địa bàn, môi trường khó khăn.

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

IV. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên về công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong tình hình mới. Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận và phong trào, xác định “Dân vận khéo” là phương thức quan trọng trong công tác vận động quần chúng của Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

2. Tuyên truyền sâu rộng về phong trào trên các phương tiện báo chí, truyền thông của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên ở Trung ương và địa phương, cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí chủ lực quốc gia trong tuyên truyền về công tác dân vận, định hướng dư luận xã hội. Tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung, tiêu chí của phong trào để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; kết hợp giữa tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình với mạng xã hội và nền tảng số (video ngắn, podcast, các chiến dịch truyền thông tương tác...); tuyên truyền trực tiếp tại khu dân cư và hộ gia đình thông qua hệ thống truyền thông tại cơ sở; tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, chi hội và các cuộc họp Nhân dân; tổ chức truyền thông gắn với hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn.

Tăng cường tuyên truyền về cách làm hay, đổi mới sáng tạo và hiệu quả của mô hình “Dân vận khéo”; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số để tăng hiệu quả tuyên truyền, lan tỏa mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu; tổ chức liên hoan văn hóa, văn nghệ và hội thi gắn với chủ đề về “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực. Vận động đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ, học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh niên... tham gia sáng tác ca khúc, thiết kế sản phẩm truyền thông, video clip về “Dân vận khéo”; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng vận động Nhân dân tham gia phong trào; mở rộng các kênh tiếp nhận phản ánh của người dân, đẩy mạnh các chương trình truyền thông cộng đồng.

3. Phát động phong trào trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường; phát triển văn hóa, xã hội và xây dựng con người Việt Nam; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Triển khai thực hiện phong trào thường xuyên, liên tục, gắn với phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động khác do Trung ương và đơn vị, địa phương tổ chức. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của phong trào theo từng năm và từng giai đoạn; thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Gắn phong trào với việc thực hiện các chủ trương đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong quản trị xã hội. Xây dựng cơ chế cung cấp thông tin thường xuyên về kết quả phong trào, mô hình tiêu biểu.

4. Tổ chức biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn, xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn phù hợp với từng đối tượng và nội dung phong trào. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình “Dân vận khéo” hiệu quả của các địa phương, cơ quan, đơn vị. Nhân rộng và phát huy mô hình “Dân vận khéo” đã và đang triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất; đồng thời, chú trọng xây dựng, phát triển mô hình mới theo hướng tập trung vào lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi số, chăm sóc sức khỏe nhân dân...; khích lệ, động viên sự tham gia tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

5. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện phong trào và xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để biểu dương, tôn vinh hằng năm. Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, tổ chức tọa đàm, hội thi “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực, gắn với các chủ đề phù hợp với đặc điểm của địa phương, đơn vị; lan tỏa mô hình, điển hình có cách làm hay, sáng tạo trong thực

hiện công tác dân vận. Triển khai xây dựng bản đồ số mô hình “Dân vận khéo” các cấp là nền tảng trực tuyến giúp các địa phương, cơ quan đơn vị, tập thể, cá nhân chủ động cập nhật dữ liệu, hình ảnh, video thực tế của mô hình, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, nhất là các cơ quan báo chí chủ lực kịp thời phát hiện, xây dựng các tuyến bài, phóng sự truyền cảm hứng và nhân rộng các điển hình tiêu biểu. Chú trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ làm công tác dân vận ở cơ sở.

V. CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN VÀ BIỂU DƯƠNG, TÔN VINH ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

1. Trách nhiệm đánh giá, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo”

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tiến hành đánh giá, công nhận, điển hình “Dân vận khéo” cấp Trung ương. Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu toàn quốc định kỳ 05 năm/01 lần.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiến hành đánh giá, công nhận điển hình “Dân vận khéo” cấp tỉnh và tương đương. Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp tỉnh và tương đương định kỳ 05 năm/02 lần.

- Ban Thường vụ đảng ủy các xã, phường, đặc khu và tương đương tiến hành đánh giá, công nhận điển hình “Dân vận khéo” cấp cơ sở. Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp cơ sở định kỳ 01 năm/01 lần.

- Cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân tự đánh giá và tham gia quá trình đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” ở các cấp theo yêu cầu.

- Việc biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” được tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng hằng năm (15/10) hoặc gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, dân tộc và của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Nguyên tắc đánh giá, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo”

Việc bình xét, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị. Bảo đảm thiết thực, tránh hình thức, không chạy theo thành tích; lấy hiệu quả thực chất, sự đồng

thuận và hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng; ưu tiên các mô hình mới, việc khó, địa bàn phức tạp.

3. Tiêu chí công nhận điển hình “Dân vận khéo”

- Tiêu chí chung: Tập thể, cá nhân tham gia phong trào được công nhận là điển hình “Dân vận khéo” trước hết phải bảo đảm tiêu chí vận động được nhiều cá nhân, tổ chức, lực lượng... tham gia phong trào và tích cực đóng góp thực hiện hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và mục tiêu 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; được xã hội, cộng đồng dân cư và tập thể người lao động thừa nhận gắn bó mật thiết với Nhân dân, gần dân, trọng dân, hiểu dân, có trách nhiệm với Nhân dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin, có tác dụng tốt, sức lan toả sâu rộng và có tính bền vững.

- Tiêu chí cụ thể: Căn cứ vào kết quả triển khai phong trào và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và cấp ủy mỗi cấp, cơ quan, đơn vị ban hành tiêu chí cụ thể, phù hợp để công nhận điển hình “Dân vận khéo” ở từng cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

- Ban hành Hướng dẫn triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch triển khai phong trào theo chủ đề từng năm; tổ chức tập huấn nghiệp vụ triển khai phong trào tới cán bộ làm công tác dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các xã, phường, đặc khu, cơ quan, đơn vị (*Quý III/2026*).

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phong trào, về các gương điển hình “Dân vận khéo” các cấp (*tại hội nghị giao ban báo chí định kỳ*).

- Hằng năm, kết hợp tổ chức khảo sát, nắm bắt, đánh giá, đôn đốc tình hình kết quả triển khai phong trào tại các địa phương, đơn vị. Định kỳ 6 tháng, một năm tiến hành đánh giá kết quả triển khai phong trào gắn với sơ kết, tổng kết công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng.

- Ban hành tiêu chí đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” cấp Trung ương; tổ chức tuyên dương điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu toàn quốc giai đoạn 2026 - 2030 vào dịp kỷ niệm 100 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2030).

- Phối hợp với các Đảng ủy trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức lựa chọn, vinh danh các mô hình “Dân vận khéo” trong các ngành, các lĩnh vực, các tổ chức.

- Phối hợp với Đảng ủy Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan xây dựng các cách thức, biện pháp vận động, tạo điều kiện, hỗ trợ để các tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài sinh sống, học tập và làm việc hợp pháp tại Việt Nam tham gia phong trào và tổ chức các hoạt động biểu dương, khen thưởng.

- Phối hợp nghiên cứu xây dựng “Bản đồ số mô hình Dân vận khéo toàn quốc” và các văn bản hướng dẫn kinh phí hỗ trợ triển khai phong trào.

- Tổ chức tổng kết phong trào giai đoạn 2026 - 2030, ban hành Hướng dẫn triển khai phong trào giai đoạn 2031 - 2036.

- Phối hợp, đề xuất xây dựng dự toán và bố trí ngân sách phục vụ triển khai phong trào và các hoạt động cấp Trung ương.

- Giao Vụ Đoàn thể Nhân dân chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các vụ, đơn vị thuộc Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tham mưu triển khai, xây dựng kế hoạch hằng năm để thực hiện Hướng dẫn này.

2. Đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

- Ban hành văn bản của cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Xem xét thành lập Ban Chỉ đạo phong trào gồm đại diện lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ...do đồng chí Phó Bí thư hoặc đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương làm Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành tiêu chí đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” cấp tỉnh; lựa chọn điển hình tham gia bình chọn, tuyên dương, khen thưởng ở cấp Trung ương theo yêu cầu.

- Bố trí ngân sách triển khai phong trào ở địa phương và tham gia các hoạt động cấp Trung ương.

- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục xây dựng, triển khai chương trình phối hợp, quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp; tiếp tục phát huy có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đẩy mạnh hưởng ứng phong trào gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận

động đang triển khai; tập trung xây dựng và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” trong tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ và giải quyết các “điểm nóng” phức tạp, vấn đề khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương là cơ quan thường trực, tham mưu tổ chức, triển khai phong trào tại địa phương, đơn vị.

- Định kỳ 6 tháng, hằng năm, báo cáo kết quả triển khai và thực hiện phong trào trong báo cáo kết quả công tác tuyên giáo và dân vận của cấp ủy. Báo cáo tổng kết phong trào giai đoạn 2026 - 2030 và báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trân trọng đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quan tâm phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c),
- Đồng chí Trưởng Ban (để b/c),
- Các đồng chí Phó Trưởng Ban,
- UBKT, Văn phòng và các ban đảng Trung ương,
- Các cơ quan thông tấn, báo chí ở TW,
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Ban TG&DV các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Các vụ, đơn vị thuộc Ban,
- Lưu HCTĐKT.

ki

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

Phạm Tất Thắng

Phạm Tất Thắng